

Số: 69/2017/QĐST-HNGĐ

Phước Long, ngày 08 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D (Hoàng Thị Cẩm N), sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 2, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Phước

* Bị đơn: Anh Đặng Hữu P, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 2, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị D (Hoàng Thị Cẩm N) và anh Đặng Hữu P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D (Hoàng Thị Cẩm N) và anh Đặng Hữu P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D và anh P thống nhất có hai con chung Đặng Hoàng Phương T, sinh ngày 25/12/1997 và Đặng Hoàng Phương L, sinh ngày 27/12/1998, đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị D và anh P thống nhất rút yêu cầu chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị D và anh P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.300.000 đồng (*Năm triệu ba trăm nghìn đồng*), chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005662 ngày 17/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho chị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 5.150.000đ (*Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- Đương sự;
- VKS ND thị xã L;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L
- UBND thị trấn P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

NGUYỄN TRẦN ÁNH NGUYỆT